TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79**/2024/HSST
Ngày 14/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lê Hưng Quang.

2. Ông: Nguyễn Nam Tiến.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hán Tấn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa***: Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1998, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú và chỗ ở: Khu phố 0, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Con ông: Dương B, sinh năm 1974 và bà Dương Thị P, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 1995; Vợ; con: chưa có.

Tiền án: 02 tiền án

Tại bản án số 339/2018/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Dương T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Gây rối trật tự công cộng. Đến ngày 01 tháng 10 năm 2020 thì chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo *(chưa được xóa án tích)*.

Tại bản án số 111/2021/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt Dương T 24 tháng, về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 12 tháng 9 năm 2023 thì chấp hành xong hình phạt tù *(chưa được xóa án tích).*

Tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại nơi ở của Dương T có nhiều đối tượng tụ tập nghi vấn phạm tội về ma túy. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01 tháng 4 năm 2024, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn H tiến hành kiểm tra nơi ở của Dương T thuộc Khu phố 0, thị trấn H, huyện T phát hiện bắt quả tang Dương T có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ bên trong ngăn mát tủ lạnh gần vị trí T và Phan Văn C ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Bên trên bộ dụng cụ có gắn 01 ống thủy tinh dài khoảng 20cm được uống cong và thổi phồng một đầu. Bên trong đầu thổi phồng có chất rắn màu nâu.

Tại bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 09.4.2024 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0605 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: 01(một) đoạn ống thủy tinh, được uốn cong và thổi phồng một đầu cùng 0,0183 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 396 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSTP-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Dương T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 57/CT-VKSTP-HS ngày17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống thủy tinh, được uốn cong và thổi phồng một đầu cùng 0,0183 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 396 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không có đoạn ống thủy tinh.

Bị cáo Dương T thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện T trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 4 năm 2024, trong lúc bị cáo đang ở nhà tại Khu phố 0, thị trấn H, huyện T thì có người bạn tên T1 đến nhà của bị cáo chơi. T1 cho bị cáo 01 gói ma túy đá có đặc điểm là gói nylon không màu hàn kín, kích thước khoảng (02x01) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Bị cáo lấy ma túy đổ hết vào đoạn ống thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của bị cáo rồi sử dụng được khoảng 02 lần, sử dụng xong bị cáo cất bộ dụng cụ vào trong ngăn mát tủ lạnh để dành sử dụng khi có nhu cầu. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01 tháng 4 năm 2024, trong lúc bị cáo đang ở nhà thì Phan Văn C đến nhà bị cáo chơi. Bị cáo rủ C sử dụng ma túy đá cùng thì C đồng ý. Bị cáo lấy bộ dụng cụ ma túy đá cùng C hút khoảng 03 lần sau đó bị cáo để bộ dụng cụ vào lại ngăn mát tủ lạnh. Trong lúc bị cáo và C đang ngồi chơi thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, thu giữ tang vật chứng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* xảy ra vào 22 giờ 30 phút ngày 01 tháng 4 năm 2024 tại Khu phố 0, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bình Thuận do bị cáo Dương T đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy sau đó tổ chức cho Phan Văn C sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ ma túy còn lại qua giám định có tổng khối lượng 0,0605 gam; là Methamphetamine.

Tại bản án số: 111/2021/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện T, bị cáo Dương T đã bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*", chưa được xóa án tích, lại tiếp tục thực hiện

hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung "*tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Do đó, Cáo trạng số 57/CT-VKSTP-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Dương T về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ việc tụ tập tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, thể hiện sự xem thường phát luật, gây ảnh hưởng xấu đến mất an ninh trật tự tại địa phương, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

-Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**.**

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện T:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 (một) đoạn ống thủy tinh, được uốn cong và thổi phồng một đầu cùng 0,0183 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 396 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không có đoạn ống thủy tinh. Xét, đây là vật không còn giá trị sử dụng, vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của Phan Văn C sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn số: 273/CV-CQCSĐT ngày 06.6.2024 chuyển Công an huyện T xử lý hành chính.

Riêng người thanh niên tên T1 đã cho bị cáo T ma túy sử dụng, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1] Tuyên bố: Bị cáo Dương T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

[2] Xử phạt bị cáo Dương T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 4 năm 2024.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với toàn bộ mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm: 01 (một) đoạn ống thủy tinh, được uốn cong thổi phồng một đầu cùng 0,0183 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 396 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.
- Tịch thu tiêu hủy 01(một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không có đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/6/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện T và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương T phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án sơ thẩm xử công khai có mặt bị cáo, bị cáo Dương T có quyền kháng

cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/8/2024)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- UBND địa phương nơi bị cáo cư trú.
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hải Âu